

Số: ~~1474~~/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 286/QĐ-TTg ngày 09/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-TTg ngày 09/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1424/SKHĐT-TH ngày 27/6/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 286/QĐ-TTg ngày 09/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Điều 2. Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương theo dõi, tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

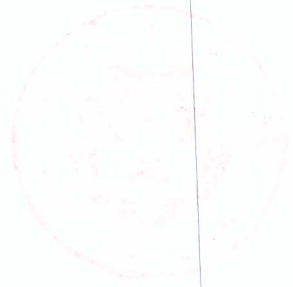
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Doanh nghiệp nhà nước, các cơ quan, đơn vị liên quan thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /:u

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh
- Các phòng thuộc VPUBND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Ph 95b).



Phạm Ngọc Nghị



KẾ HOẠCH

**Thực hiện Quyết định số 286/QĐ-TTg ngày 09/3/2018
của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch
tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020
và định hướng đến năm 2030**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1474~~ 1474/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 của UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định rõ nội dung công việc cụ thể để triển khai thực hiện Quyết định số 286/QĐ-TTg ngày 09/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 (gọi tắt là Quyết định số 286/QĐ-TTg).

2. Phân công trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện gắn với việc giám sát, kiểm tra nhằm tăng cường trách nhiệm của các ngành, các cấp và các địa phương trong thực hiện Quyết định số 286/QĐ-TTg.

3. Tập trung mọi nguồn lực để triển khai thực hiện Quyết định số 286/QĐ-TTg mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn phát triển của tỉnh. Phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

4. Trong quá trình triển khai Quyết định số 286/QĐ-TTg phải gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; gắn kết quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội với quy hoạch nguồn nhân lực, quy hoạch xây dựng, quy hoạch kết cấu hạ tầng... của Vùng Tây Nguyên.

5. Phấn đấu đến năm 2020 và những năm tiếp theo, kinh tế Đắk Lắk đi theo hướng “xanh” (chú trọng môi trường sinh thái), bền vững khai thác các lợi thế phát triển theo chiều sâu, liên kết mở, hội nhập khu vực và quốc tế.

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

1. Phổ biến, tuyên truyền nội dung Quyết định số 286/QĐ-TTg:

- Tổ chức phổ biến sâu rộng nội dung của Quyết định số 286/QĐ-TTg đến các ngành, các cấp, tổ chức, các đoàn thể và các tầng lớp nhân dân.

- Đăng tải nội dung của Quyết định số 286/QĐ-TTg trên các trang thông tin điện tử, phương tiện thông tin đại chúng để tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm, tạo sự đồng thuận xã hội và thống nhất cao trong quá trình tổ chức

thực hiện Quyết định số 286/QĐ-TTg.

2. Xây dựng kế hoạch hằng năm:

Căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng và giải pháp chủ yếu thực hiện được nêu tại Quyết định số 286/QĐ-TTg, các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch 5 năm (2016-2020), xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm trình UBND tỉnh. Trong kế hoạch hằng năm cần xác định rõ danh mục công trình trọng điểm, các dự án cụ thể để bố trí vốn đầu tư cho phù hợp.

3. Xây dựng các chương trình, dự án ưu tiên nghiên cứu đầu tư phát triển:

- Căn cứ các chương trình và dự án ưu tiên đầu tư của tỉnh, căn cứ khả năng nguồn lực tiến hành lựa chọn nghiên cứu và thực hiện các chương trình, dự án cho phù hợp với từng thời kỳ 5 năm và hằng năm, đảm bảo tính khả thi và phát huy hiệu quả đầu tư.

- Hằng năm lập danh mục dự án công bố rộng rãi, kêu gọi đầu tư để huy động các nguồn vốn thực hiện ngoài ngân sách.

4. Triển khai các giải pháp chủ yếu thực hiện Quyết định số 286/QĐ-TTg:

- Tiếp tục thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ Trung ương thông qua các chương trình phát triển và các cơ chế chính sách ưu đãi của Chính phủ, các Bộ, ngành để đầu tư xây dựng các công trình thiết yếu, trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Sử dụng có hiệu quả và tăng tỉ lệ tích lũy.

- Xây dựng cơ chế, chính sách rõ ràng minh bạch để kêu gọi đầu tư. Áp dụng các hình thức hợp tác Công - Tư (PPP) trong đầu tư phát triển đảm bảo huy động hiệu quả các nguồn vốn từ khu vực tư nhân, tăng cường khả năng hợp tác và tính hiệu quả của các dự án. Có chính sách ưu tiên về thuế để khuyến khích tối đa những doanh nghiệp, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn nông thôn đặc biệt là nông thôn vùng sâu, vùng xa.

- Xây dựng các dự án khả thi, chi tiết, phù hợp để phát triển sản xuất, trên cơ sở tính toán hiệu quả để thu hút các nguồn vốn vay tín dụng. Ưu tiên nguồn vốn này cho các dự án phát triển các ngành mũi nhọn, tạo sản phẩm hàng hóa. Tăng cường sử dụng hiệu quả các nguồn vốn vay.

- Quy hoạch phát triển các ngành, các vùng lãnh thổ, lập các dự án khả thi, tạo sự hấp dẫn để thu hút đầu tư bằng các nguồn hỗ trợ Trung ương, từ tỉnh ngoài và đầu tư nước ngoài cùng liên doanh, liên kết phát triển sản xuất nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh. Chú trọng nguồn thu từ việc đấu giá quyền sử dụng đất để phát triển kết cấu hạ tầng ở các dự án lớn thuộc khu vực đô thị, khu dân cư tập trung.

- Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của nguồn nhân lực trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng cho hệ thống chính trị các cấp và toàn xã hội. Đổi mới quản lý nhà nước về phát triển nhân lực theo hướng kiện toàn tổ chức bộ máy; đẩy mạnh phân cấp và hoàn thiện một số chính

sách. Phân bổ lực lượng lao động theo quy hoạch phát triển các tiểu vùng kinh tế của tỉnh và quan tâm giải quyết việc làm, phát triển kinh tế - xã hội cho vùng biên giới và ổn định dân di cư tự do. Đào tạo và bồi dưỡng nhân lực theo hướng vừa nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn kỹ thuật vừa nâng cao thể lực, phẩm chất đạo đức của nguồn nhân lực. Quy hoạch lại mạng lưới đào tạo nhân lực, đồng thời tiếp tục đổi mới chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giảng dạy của các cơ sở đào tạo để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Mở rộng, tăng cường hợp tác phát triển nhân lực. Tập trung phát triển nhân lực cho các ngành, lĩnh vực thiết yếu phù hợp với lợi thế của tỉnh.

- Ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ, lựa chọn các giải pháp khoa học và công nghệ tiên tiến, thích hợp để giải quyết các vấn đề cụ thể của sản xuất và đời sống. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế đặt hàng, đấu thầu thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và cơ chế khoán kinh phí đến sản phẩm khoa học và công nghệ cuối cùng theo kết quả đầu ra.

- Thực hiện chính sách về đầu tư nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi, đảm bảo tính minh bạch, phù hợp với yêu cầu hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế. Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị định hướng dẫn Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp mới; tiếp tục cải tiến và công khai hoá các quy trình, thủ tục hành chính để đơn giản hóa thủ tục đầu tư.

- Tiếp tục thực hiện chương trình hợp tác với các địa phương. Đẩy mạnh hợp tác phát triển giữa Đắk Lắk với các tỉnh vùng Tây Nguyên, vùng Đông Nam bộ và các tỉnh duyên hải miền Trung. Hợp tác phát triển giữa Đắk Lắk với các tỉnh trong khu vực Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam.

- Tập trung cải cách thể chế, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tăng cường hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công.

5. Tổ chức giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 286/QĐ-TTg:

- Tăng cường trách nhiệm của các ngành, các cấp và các địa phương trong việc thực hiện Quyết định số 286/QĐ-TTg. Tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thực hiện trong từng thời kỳ để tổng hợp, đề xuất bổ sung điều chỉnh mục tiêu cho phù hợp.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch giám sát, kiểm tra quá trình thực hiện Quyết định số 286/QĐ-TTg.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tổ chức Hội nghị công bố, phổ biến Quyết định số 286/QĐ-TTg đến các ngành, các cấp, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

- Làm đầu mối giúp UBND tỉnh thực hiện triển khai, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 286/QĐ-TTg. Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền tình hình thực hiện

Quyết định số 286/QĐ-TTg và đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung Quyết định số 286/QĐ-TTg (nếu có).

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của tỉnh để cụ thể hóa mục tiêu được nêu tại Quyết định số 286/QĐ-TTg.

- Phối hợp với Sở Tài chính nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực tài chính, đồng thời tăng cường công tác giám sát đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính nhằm thực hiện hiệu quả công tác theo Quyết định số 286/QĐ-TTg. Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư để thu hút nhiều hơn nữa các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển từng ngành.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị định hướng dẫn Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp. Thực hiện công khai minh bạch thông tin về thủ tục hành chính về đầu tư kinh doanh; danh mục các dự án đầu tư,...

2. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị xây dựng các cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực tài chính để thực hiện Quyết định số 286/QĐ-TTg. Xây dựng phương án phát triển hiệu quả các doanh nghiệp nhà nước; trong đó, tập trung thoái vốn nhà nước, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

- Tham mưu UBND tỉnh tăng cường công tác quản lý, giám sát việc sử dụng các nguồn vốn có tính chất ngân sách nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các phương án cơ cấu lại chi ngân sách ở các sở, ban, ngành và địa phương, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và tăng cho chi đầu tư phát triển.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Đánh giá kết quả thực hiện Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020; rà soát, xác định các vùng sản xuất nông nghiệp ổn định, vùng ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng cơ chế, chính sách thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp theo các hướng đã nêu tại Quyết định số 286/QĐ-TTg. Trong đó, trọng tâm là sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, áp dụng khoa học và công nghệ, gắn với chuỗi giá trị chế biến, xuất khẩu.

- Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp, địa phương xây dựng một số mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn vệ sinh thực phẩm, áp dụng công nghệ cao, giống cây, con chất lượng cao, quy mô lớn; xây dựng các tiểu vùng nông nghiệp trên cơ sở phát huy tiềm năng thế mạnh về điều kiện tự nhiên,

tài nguyên thiên nhiên của tỉnh và lợi thế về các sản phẩm nông nghiệp chủ lực gắn với công nghiệp chế biến; tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường cho nông sản.

- Tham mưu triển khai tái cơ cấu trồng trọt theo hướng phát triển sản xuất quy mô lớn, tập trung gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị trên cơ sở phát huy lợi thế sản phẩm và lợi thế của tỉnh. Chuyển dịch mạnh ngành chăn nuôi theo hướng chăn nuôi tập trung, quy mô lớn, áp dụng công nghệ tiên tiến.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, phương án để hoàn thành chỉ tiêu che phủ rừng đến năm 2020 theo định hướng tại Quyết định số 286/QĐ-TTg.

4. Sở Công Thương:

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ nâng cao năng lực hội nhập và xúc tiến thương mại cho doanh nghiệp giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng cơ chế, chính sách thu hút các thành phần kinh tế đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; phát triển các cụm công nghiệp. Trong đó, trọng tâm là phát triển ngành công nghiệp chế biến, chế tạo gắn với ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản và tiểu thủ công nghiệp ở nông thôn; không thu hút những dự án sử dụng nhiều năng lượng, sử dụng công nghệ lạc hậu, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, sử dụng nhiều tài nguyên và khoáng sản; từng bước chuyển đổi cơ cấu hàng hóa xuất khẩu theo hướng tăng tỷ trọng hàng chế biến sâu, giảm tỷ lệ sơ chế và xuất thô. Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của Đắk Lắk với bạn bè quốc tế.

- Tham mưu hoàn thành các đề án, quy hoạch, bổ sung các dự án điện năng lượng mặt trời vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011-2020 có xét đến 2030. Hoàn thành dự án cấp điện 35 thôn buôn từ lưới điện quốc gia, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu số thôn buôn và số hộ được sử dụng điện.

5. Sở Giao thông vận tải:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng Kế hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 cho phù hợp với định hướng phát triển kinh tế theo Quyết định số 286/QĐ-TTg, trong đó có sự định hướng phát triển theo các tiểu vùng kinh tế; phát triển giao thông nông thôn.

- Chủ động làm việc với một số Bộ, ngành ở Trung ương để đề xuất hỗ trợ, bố trí vốn cho các dự án trọng điểm về giao thông.

6. Sở Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với đơn vị rà soát, xây dựng Đề án phát triển đô thị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị rà soát điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của tỉnh; trong đó phải đảm bảo quỹ đất cho sản xuất nông nghiệp, phát triển phi nông nghiệp một cách hợp lý.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị rà soát lại công tác quản lý và khai thác tài nguyên trên địa bàn, đặc biệt là đất lâm nghiệp và khoán sản.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Xây dựng Chương trình phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; trong đó, đẩy mạnh liên kết phát triển du lịch với các tỉnh, thành trong nước, đặc biệt chú trọng khu vực duyên hải Nam Trung Bộ và khu vực Tam giác phát triển Campuchia – Lào - Việt Nam nhằm thu hút và mở rộng thị trường khách quốc tế.

9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Xây dựng Kế hoạch đào tạo nghề nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

10. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình trọng điểm về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025.

- Tham mưu ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ, lựa chọn các giải pháp khoa học và công nghệ tiên tiến, thích hợp để giải quyết các vấn đề cụ thể của sản xuất và đời sống. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế đặt hàng, đấu thầu thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và cơ chế khoán kinh phí đến sản phẩm khoa học và công nghệ cuối cùng theo kết quả đầu ra.

11. Ban Quản lý các khu công nghiệp:

Xây dựng kế hoạch đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp; kế hoạch thu hút đầu tư hạ tầng tại các khu công nghiệp đang hoạt động hoặc đã quy hoạch.

12. Sở Ngoại vụ:

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về hội nhập quốc tế; những nội dung của các Hiệp định FTA đã ký kết, Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC), Hiệp định CPTPP,... Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng về công tác đối ngoại tại địa phương; triển khai kịp thời, linh hoạt các hoạt động ngoại giao Nhà nước; quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào; đẩy mạnh thông tin đối ngoại; chú trọng công tác người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân. Triển khai đồng bộ và gắn kết chặt chẽ các hoạt động ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hóa nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, phục vụ xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, Nhà nước về hội nhập quốc tế.

13. Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định các đề án về đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo quy định.

- Tập trung tham mưu UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng, nghiệp vụ và kiện toàn, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức các cấp, các ngành ở địa phương.

14. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai hoàn thành mục tiêu tiếp tục kiên cố hóa, hiện đại hóa trường lớp học theo hướng chuẩn quốc gia. Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

15. Liên minh Hợp tác xã:

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành, đơn vị liên quan xây dựng Đề án phát triển mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác; tuyên truyền phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho hợp tác xã, tổ hợp tác.

16. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chỉ đạo Đảng tải nội dung Quyết định 286/QĐ-TTg và Kế hoạch này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương; đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng để tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được biết và cùng thực hiện.

17. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

Chủ động nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp công tác đảm bảo an ninh, trật tự, gắn với việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ vững mạnh tại các địa bàn. Phối hợp tham mưu giải quyết ổn định các vụ tranh chấp, khiếu kiện phức tạp, kéo dài, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự; tập trung đấu tranh, trấn áp mạnh, kiềm chế hoạt động của các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức về phòng cháy, chữa cháy.

18. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể của tỉnh phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các tổ chức trực thuộc thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, vận động cộng đồng doanh nghiệp, các đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tạo sự đồng thuận, tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp góp

phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.

19. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động rà soát và lập kế hoạch cụ thể để phát triển ngành, lĩnh vực phụ trách nhằm đảm bảo thực hiện thành công mục tiêu phát triển, định hướng phát triển và các chương trình, dự án ưu tiên nghiên cứu, đầu tư phát triển được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 286/QĐ-TTg. Định kỳ báo cáo tình hình triển khai, thực hiện trên cơ sở mục tiêu của Quyết định số 286/QĐ-TTg gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng 11 hằng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để xem xét, điều chỉnh./

CHỦ TỊCH


Phạm Ngọc Nghị